

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/DS-ST
Ngày: 28-6-2024
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM - TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Anh Tài

2/ Bà Đinh Thị Thanh Tuyền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Diệu – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 141/2024/TLST – DS, ngày 10/5/2024, về: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2024/QĐXX – ST, ngày 07/6/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân Đ. Địa chỉ: số 236, Quốc lộ 57, khu phố B, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Bà Võ Thị C – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Địa chỉ cư trú: số 86, tổ nhân dân tự quản số 4, ấp Đ, xã Đ1, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Mai Hồng K – Chức vụ: Cán bộ tín dụng. Địa chỉ: số 236, Quốc lộ 57, khu phố B, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn:

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1983. Địa chỉ cư trú: ấp P, xã B, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Bà Huỳnh Thị Thu Y, sinh năm 1984. Địa chỉ cư trú: ấp T, xã Đ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Bà K có mặt. Ông N, bà Y vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/3/2024 của nguyên đơn là Quỹ tín dụng nhân dân Đ (sau đây gọi tắt là Quỹ tín dụng) yêu cầu:

Buộc ông Nguyễn Văn N và bà Huỳnh Thị Thu Y có nghĩa vụ liên đới trả số tiền vay tín dụng còn thiếu tính đến ngày 27/3/2024 là 40.052.381 đồng, bao gồm:

- Nợ gốc: 30.000.000 đồng.
- Nợ lãi: 10.052.381 đồng.

Đồng thời, tính lãi phát sinh từ ngày 28/3/2024 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất áp dụng tại Hợp đồng tín dụng số 355/HĐTD, ngày 05/10/2021 mà các bên đã ký kết.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Mai Hồng K trình bày trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa:*

Tính đến ngày 28/6/2024, nợ gốc và lãi như sau:

- Dư nợ gốc: 30.000.000 đồng
- Nợ lãi: 11.657.584 đồng

Tổng cộng: 41.657.584 đồng.

Nay yêu cầu ông N, bà Y trả số tiền trên. Đồng thời tiếp tục chịu lãi vay từ ngày tiếp theo cho đến khi trả hết nợ vay tại Quỹ tín dụng.

Lý do yêu cầu: Ông N, bà Y có vay của Quỹ tín dụng theo hợp đồng tín dụng số 355/HĐTD, ngày 05/10/2021. Cụ thể như sau:

- + Số tiền vay: 30.000.000 đồng.
- + Mục đích vay để bán shop quần áo;
- + Thời hạn vay 12 tháng, ngày đến hạn trả 05/10/2022;
- + Lãi suất vay 12.6%/năm.
- + Không có tài sản bảo đảm.

Quá trình vay vốn, ông N, bà Y không thực hiện đúng thỏa thuận thanh toán cho Quỹ tín dụng, chỉ đóng lãi đến ngày 05/7/2022. Quỹ tín dụng thông báo, yêu cầu ông N, bà Y thanh toán vốn, lãi nhiều lần nhưng không thực hiện, vi phạm hợp đồng đã ký, Quỹ tín dụng đã chuyển toàn bộ nợ vay sang nợ quá hạn với lãi suất 18.9%/năm vào ngày 14/10/2022.

- *Bị đơn là ông Nguyễn Văn N và bà Huỳnh Thị Thu Y vắng mặt theo giấy triệu tập của Tòa án nên không có lời trình bày.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luận. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân Đ (Viết tắt là Quỹ tín dụng), Hội đồng xét xử xác định vụ án có quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”; Trong đó: Xác định nguyên đơn là Quỹ tín dụng nhân dân Đ (Người đại diện theo ủy quyền là bà Mai Hồng K); bị đơn là ông Nguyễn Văn N và bà Huỳnh Thị Thu Y; Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Đối với việc vắng mặt của ông Nguyễn Văn N và bà Huỳnh Thị Thu Y đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, không có đơn xin vắng nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung giải quyết vụ án:

Xét yêu cầu của Quỹ tín dụng thấy rằng: Căn cứ hợp đồng tín dụng số 355/HĐTD, ngày 05/10/2021, đủ cơ sở xác định Quỹ tín dụng có cho ông Nguyễn Văn N và bà Huỳnh Thị Thu Y vay tín dụng, cụ thể như sau:

- + Số tiền vay: 30.000.000 đồng.
- + Mục đích vay để bán shop quần áo;
- + Thời hạn vay 12 tháng, ngày đến hạn trả 05/10/2022;
- + Lãi suất vay 12.6%/năm.

Căn cứ Bảng theo dõi thực hiện hợp đồng tín dụng (kèm trong Hợp đồng tín dụng) xác định bà Huỳnh Thị Thu Y có đại diện bên vay nhận của Quỹ tín dụng số tiền vay được nêu trên.

Quá trình thực hiện, ông N và bà Y không thanh toán đúng thỏa thuận, dư nợ hiện tại đến ngày 28/6/2024 thì số tiền phải trả là:

- Dư nợ gốc: 30.000.000 đồng
- Nợ lãi: 11.657.584 đồng
- Tổng cộng: 41.657.584 đồng.

Do ông N và bà Y vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên buộc phải liên đới trả cho Quỹ tín dụng số tiền nêu trên là có căn cứ theo quy định tại các Điều 274, 275, 280 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 28/6/2024, ông N và bà Y còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi trả hết nợ cho Quỹ tín dụng theo quy định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Không còn yêu cầu nào khác, không xem xét.

Do yêu cầu của Quỹ tín dụng được chấp nhận nên ông N và bà Y phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 68, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 274, 275, 280 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên: Chấp nhận yêu cầu của Quỹ tín dụng nhân dân Đ.

Cụ thể tuyên: Buộc ông Nguyễn Văn N và bà Huỳnh Thị Thu Y phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Đ (do Chi nhánh huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre đại diện nhận) số tiền tính đến ngày 28/6/2024 là:

- Dư nợ gốc: 30.000.000 đồng
- Nợ lãi: 11.657.584 đồng

Tổng cộng: 41.657.584 đồng (Bốn mươi một triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm tám mươi bốn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 28/6/2024, ông Nguyễn Văn N và bà Huỳnh Thị Thu Y còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh đã thỏa thuận theo số 355 ngày 05/10/2021 cho đến khi trả hết nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân Đ.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Nguyễn Văn N và bà Huỳnh Thị Thu Y liên đới chịu 2.083.000 đồng (Hai triệu không trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Hoàn tiền tạm ứng án phí 1.000.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005406, ngày 08/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre cho Quỹ tín dụng nhân dân Đ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã nơi người đó cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- THA huyện Mỏ Cày Nam;
- Đường sự;
- Lưu (HS, VP).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thúy Hằng